

Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng (HASECO)

BẢN TIN SÁNG

Ngày 04.08.2026



2. VĨ MÔ THẾ GIỚI

Giá dầu Brent quanh 83.5 USD/thùng, thị trường chờ tín hiệu từ đàm phán Mỹ - Iran

Giá dầu Brent dao động quanh 83.5 USD/thùng trong phiên giao dịch thứ Ba sau khi giảm gần 5% ở phiên trước, khi thị trường theo dõi tiến triển các cuộc tiếp xúc giữa Mỹ và Iran liên quan đến việc mở lại hoàn toàn eo biển Hormuz.

Tổng thống Donald Trump cho biết đề xuất của Mỹ là cơ hội cuối cùng để Tehran đạt được thỏa thuận và bày tỏ kỳ vọng eo biển Hormuz sẽ sớm được nối lại hoạt động bình thường. Tuy nhiên, Iran phủ nhận đang đàm phán trực tiếp với Mỹ, dù xác nhận các cuộc trao đổi với Oman về việc tăng cường lưu thông qua eo biển vẫn đang diễn ra.

Ở phía nguồn cung, Thổ Nhĩ Kỳ và Iraq đã gia hạn thêm một năm thỏa thuận vận hành đường ống dẫn dầu quan trọng, trong khi Kazakhstan khôi phục hoạt động vận chuyển dầu qua hệ thống Liên minh Đường ống Caspian sau thời gian gián đoạn ngắn. Đồng thời, OPEC+ đã thông qua một đợt tăng sản lượng mới, hoàn tất lộ trình khôi phục phần sản lượng từng cắt giảm theo kế hoạch năm 2023.

HASECO đánh giá:

Việc kỳ vọng Hormuz sớm được khai thông cùng với nguồn cung gia tăng từ OPEC+, Iraq, Kazakhstan giúp giảm bớt lo ngại về gián đoạn nguồn cung dầu, khiến giá Brent điều chỉnh về vùng 83 USD/thùng. Rủi ro vẫn còn khi Iran chưa xác nhận đàm phán trực tiếp với Mỹ và tình hình địa chính trị Trung Đông vẫn tiềm ẩn nhiều biến động.

Giá dầu Brent (Hợp đồng tương lai)

84.53 USD +0.76 +0.91%

Delayed quote as of Aug 4, 2026 10:07 AM UTC



Ảnh: Reuters



2. VĨ MÔ TRONG NƯỚC

CPI tháng 7 tăng 4.45% so với cùng kỳ năm trước

Theo Cục Thống kê, CPI tháng 7/2026 giảm 0.12% so với tháng trước, chủ yếu nhờ giá xăng dầu giảm theo diễn biến thế giới cùng giá lương thực, thực phẩm hạ nhiệt nhờ nguồn cung dồi dào. Bình quân 7 tháng đầu năm, CPI tăng 4.39% và lạm phát cơ bản tăng 4.19% so với cùng kỳ.

Nhóm giao thông giảm mạnh 2.02%, đóng góp lớn nhất vào mức giảm CPI khi giá xăng giảm 4.35%, dầu diesel giảm 9.18% và giá vé máy bay giảm 3.24%. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0.07%, trong khi nhóm nhà ở, điện nước và vật liệu xây dựng giảm 0.07% nhờ giá gas giảm 11.41%.

Ở chiều ngược lại, 8 nhóm hàng hóa tăng giá, nổi bật là hàng hóa và dịch vụ khác (+1.96%) do điều chỉnh bảo hiểm y tế, văn hóa - du lịch (+0.52%) và giáo dục (+0.24%). Lạm phát cơ bản tháng 7 tăng 0.33% so với tháng trước và tăng 4.63% so với cùng kỳ.

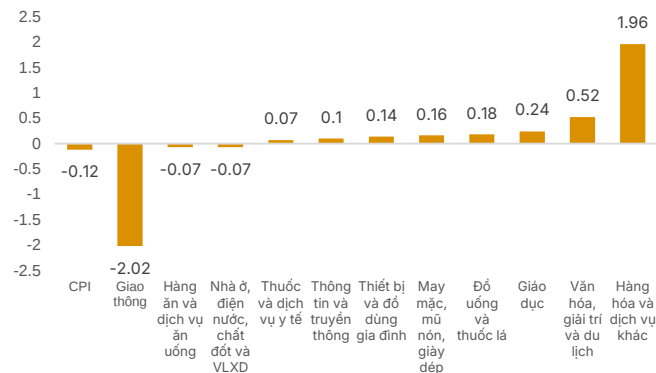
Ngoài ra, nhiều chỉ tiêu tăng trưởng ghi nhận kết quả tích cực khi vốn FDI đăng ký đạt 38.06 tỷ USD (+50.9%), vốn FDI thực hiện đạt 15.2 tỷ USD (+11.8%), tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng 28.1%. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 11.4%, cao nhất kể từ năm 2019; tổng mức bán lẻ tăng 13.1%; khách quốc tế đạt kỷ lục 13.92 triệu lượt.

HASECO đánh giá:

CPI mặc dù giảm nhẹ so với tháng trước nhưng tăng 4.45% so với cùng kỳ và vẫn ở mức khá cao chủ yếu do vật liệu xây dựng, giá hàng hóa ăn uống tăng theo giá dầu. Nhìn chung, CPI vẫn đang nằm trong tầm kiểm soát của Chính phủ.

Ngoài ra, tăng trưởng của ngành bán lẻ vẫn ở tốc độ cao nhất trong nhiều năm trở lại đây và là tháng thứ 4 có tốc độ tăng mạnh. Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP cũng cho thấy đà tăng mạnh – cao nhất kể từ năm 2019.

Tốc độ tăng CPI tháng 7 năm 2026 so với tháng trước
(Đơn vị: %)



Nguồn: Cục Thống kê



3. CỔ PHIẾU

Coteccons (HOSE: CTD) lập kỷ lục doanh thu, lợi nhuận; chi phí lãi vay tăng lên 351 tỷ đồng

CTCP Xây dựng Coteccons (HOSE: CTD) khép lại năm tài chính 2026 (01/07/2025-30/06/2026) với doanh thu thuần kỳ lục hơn 34,400 tỷ đồng, tăng 38%, trong khi lợi nhuận ròng đạt gần 788 tỷ đồng, tăng 73%, mức cao nhất trong 7 năm và vượt kế hoạch năm.

Động lực tăng trưởng đến từ quy mô hoạt động mở rộng, song chi phí tài chính gia tăng đáng kể khi doanh nghiệp tiếp tục sử dụng đòn bẩy tài chính. Dư nợ vay cuối kỳ tăng lên gần 5,900 tỷ đồng, gấp đôi đầu năm tài chính, khiến chi phí lãi vay tăng lên 351 tỷ đồng, tương đương gần 1 tỷ đồng mỗi ngày. Tổng chi phí tài chính, bán hàng và quản lý theo đó tăng 91%, vượt 1,000 tỷ đồng. Chi phí quản lý cũng tăng mạnh do chi phí nhân sự, dịch vụ thuê ngoài và trích lập gần 52 tỷ đồng dự phòng phải thu khó đòi.

Tại cuối tháng 6/2026, tổng tài sản đạt gần 38,800 tỷ đồng, tăng 31%. Tiền gửi ngân hàng tăng 87% lên hơn 7,800 tỷ đồng, trong khi hàng tồn kho lập kỷ lục gần 9,900 tỷ đồng. Khoản người mua trả tiền trước tăng 88% lên hơn 9,000 tỷ đồng, phản ánh giá trị hợp đồng đang triển khai. Doanh nghiệp cũng đạt thỏa thuận thu hồi khoản nợ xấu 526 tỷ đồng từ Tân Hoàng Minh.

HASECO đánh giá:

Kết quả kinh doanh của CTD tích cực khi doanh thu và lợi nhuận đạt mức cao nhất nhiều năm, trong bối cảnh đầu tư công được đẩy mạnh và doanh nghiệp hợp tác với các đối tác lớn như Vingroup, Sun Group hay Masterise nhằm triển khai dự án.

Biên gộp cải thiện nhờ triển khai các dự án phức tạp, và chủ động ký các hợp đồng chênh lệch giá với chủ đầu tư để hạn chế tác động của giá nguyên vật liệu. Giá trị backlog đạt 70,000 tỷ (+98% YoY) với 72% đến từ đối tác cũ đảm bảo tăng trưởng cho CTD trong 2 năm tới. Ngoài ra, khoản nợ xấu của Tân Hoàng Minh đang được thỏa thuận có thể tạo ra lợi nhuận đột biến cho doanh nghiệp.



Ảnh minh họa



3. CỔ PHIẾU

Sacombank (HOSE: STB) lãi trước thuế quý 2 đạt 2,030 tỷ đồng, tăng mạnh trích lập dự phòng

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (HOSE: STB) ghi nhận lợi nhuận trước thuế quý 2/2026 đạt gần 2,030 tỷ đồng dù tăng mạnh trích lập dự phòng rủi ro. Lũy kế 6 tháng, lợi nhuận trước thuế đạt 4,136 tỷ đồng, hoàn thành 51% kế hoạch năm.

Thu nhập lãi thuần giảm 5% còn hơn 6,247 tỷ đồng, nhưng được bù đắp bởi tăng trưởng mạnh ở các nguồn thu ngoài lãi. Thu nhập từ dịch vụ đạt 3,202 tỷ đồng, gấp 3.4 lần cùng kỳ; kinh doanh ngoại hối tăng 54% lên hơn 350 tỷ đồng, trong khi thu nhập từ hoạt động khác tăng gấp 8 lần, đạt gần 224 tỷ đồng.

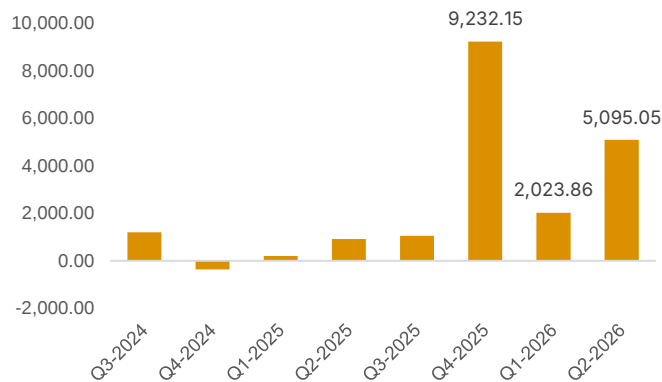
Ngân hàng đồng thời giảm 12% chi phí hoạt động xuống 2,825 tỷ đồng, giúp lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 56% lên khoảng 7,125 tỷ đồng. Tuy nhiên, STB chủ động nâng chi phí dự phòng rủi ro lên 5,095 tỷ đồng, gấp 5.5 lần cùng kỳ nhằm củng cố bộ đệm tài chính.

Đến cuối quý 2, tổng tài sản đạt 892,048 tỷ đồng. Dư nợ cho vay khách hàng tăng 2% lên 636,028 tỷ đồng, trong khi tiền gửi khách hàng tăng 5% lên 647,939 tỷ đồng.

HASECO đánh giá:

Lợi nhuận STB giảm mạnh do tiếp tục trích lập dự phòng từ khi có thay đổi về nhân sự cấp cao. Đây là quý thứ 3 liên tiếp STB trích lập dự phòng lớn. Nhìn chung, STB vẫn đang trong giai đoạn tái cơ cấu, kết quả kinh doanh có thể tiếp tục thấp trong các quý tới khi ngân hàng chủ động trích lập dự phòng. Chúng tôi cho rằng, điều này giúp cho STB có nền tảng tốt, tạo nền tảng trưởng vững chắc trong tương lai.

Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng STB



Nguồn: STB, Haseco tổng hợp



3. CỔ PHIẾU

IDICO (HNX: IDC) lãi 6 tháng tăng 37%, doanh thu chưa thực hiện gần 6,000 tỷ đồng

Tổng Công ty IDICO - CTCP (HNX: IDC) ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực trong quý 2/2026 nhờ mảng khu công nghiệp (KCN) và doanh thu tài chính tăng trưởng. Doanh thu thuần đạt 2,270 tỷ đồng, tăng 29%, trong khi lợi nhuận ròng gần 610 tỷ đồng, tăng 105% so với cùng kỳ.

Động lực chính đến từ doanh thu cho thuê hạ tầng KCN cùng doanh thu tài chính tăng 130%, đạt gần 145 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng, IDC đạt 3,756 tỷ đồng doanh thu thuần và hơn 880 tỷ đồng lợi nhuận ròng, tăng lần lượt 6% và 37%, hoàn thành 21% kế hoạch doanh thu và 43% mục tiêu lợi nhuận năm.

Mảng điện tiếp tục đóng góp lớn nhất với 1,851 tỷ đồng doanh thu (chiếm khoảng 50%), trong khi mảng KCN đạt 1,485 tỷ đồng, tăng 37% và chiếm khoảng 40% tổng doanh thu. Cuối quý 2, IDC ghi nhận gần 6,000 tỷ đồng doanh thu chưa thực hiện và tiền khách hàng trả trước từ hoạt động cho thuê đất KCN, đồng thời duy trì 7,200 tỷ đồng tiền gửi ngân hàng. Hàng tồn kho tăng lên 7,700 tỷ đồng, chủ yếu tại các dự án KCN Hựu Thạnh, Vĩnh Quang và Tân Phước 1. Nợ vay còn hơn 5,300 tỷ đồng.

HASECO đánh giá:

Kết quả của IDC tích cực khi lợi nhuận tăng mạnh nhờ mảng KCN tiếp tục mở rộng và nguồn thu tài chính hỗ trợ, trong khi doanh thu chưa thực hiện gần 6,000 tỷ. Triển vọng trung hạn được hỗ trợ bởi các dự án Vĩnh Quang và Tân Phước 1 dự kiến khai thác từ cuối 2026-2027. Rủi ro chính đến từ tiến độ thu hút khách thuê mới và tác động của El Nino lên mảng thủy điện trong nửa cuối năm.



Ảnh: KCN Hựu Thạnh IDC



4. THÔNG TIN PHIÊN GIAO DỊCH 03/08

	HOSE	HNX	UPCOM
INDEX	1,763	279	127
% Tăng/giảm	1.60%	3.00%	0.10%
GTGD (tỷ VND)	19,275	996	412
KLGD	770,849,127	64,733,493	28,491,820

1. Thanh khoản toàn thị trường

Thanh khoản toàn thị trường đạt 20,682.5 tỷ đồng, tăng 1.0% so với phiên 31/07.

(Trong đó: HoSE: 19,274.6 tỷ đồng, HNX: 996.4 tỷ đồng, UPCoM: 411.5 tỷ đồng).

Với GTGD Khớp lệnh: 17,670.8 tỷ đồng, tăng 4.3%, chiếm 85.4% tổng GTGD.

Với GTGD Thỏa thuận: 3,011.7 tỷ đồng, giảm 14.7%, chiếm 14.6% tổng GTGD.

2. Giao dịch khối ngoại

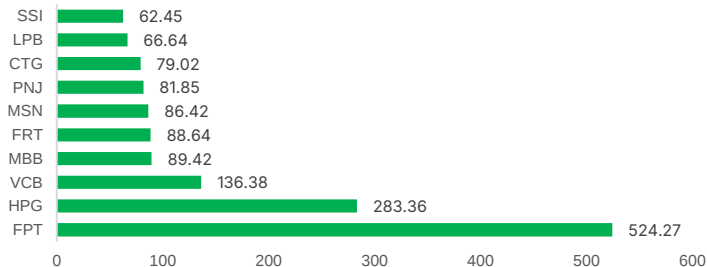
Tính chung giao dịch khớp lệnh và thỏa thuận, nhà đầu tư Nước ngoài (NĐTNN) MUA ròng 1,018.4 tỷ đồng. (Trên HoSE NN MUA ròng 1,055.9 tỷ đồng, HNX NN BÁN ròng 18.93 tỷ đồng, UPCoM NN BÁN ròng 18.6 tỷ đồng).

3. Khớp lệnh trên HOSE

Tính riêng giao dịch Khớp lệnh trên sàn HoSE: Tổ chức trong nước (không bao gồm Tự doanh) BÁN ròng 94.1 tỷ đồng. Tự doanh CTCK MUA ròng 541.8 tỷ đồng. NĐT cá nhân trong nước BÁN ròng 1,529.7 tỷ đồng. NĐT nước ngoài MUA ròng 1,081.9 tỷ đồng.

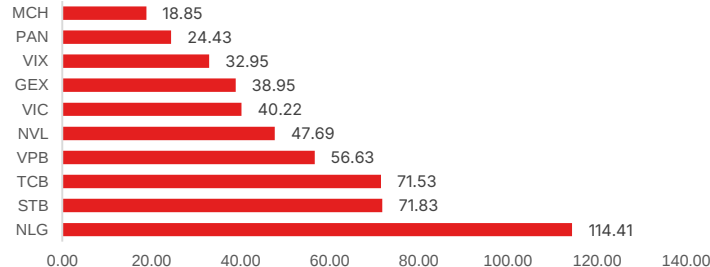
NĐTNN mua ròng

Đơn vị: Tỷ đồng



NĐTNN bán ròng

Đơn vị: Tỷ đồng



5. NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

1. Thị trường chung:

Thị trường chính thức xuất hiện phiên bùng nổ theo đà (FTD), đánh dấu tín hiệu xác nhận cho xu hướng tăng mới. Tín hiệu rõ nét nhất đến từ VN30, khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của một phiên FTD: chỉ số tăng trên 2%, thanh khoản cao hơn phiên trước và vượt mức trung bình 20 phiên.

Điểm tích cực là độ lan tỏa đã cải thiện rõ rệt so với tuần trước, nhiều cổ phiếu phục hồi từ vùng đáy tiếp tục kéo dài đà tăng. Bên cạnh đó, khối ngoại mua ròng hơn 1,000 tỷ đồng, góp phần củng cố niềm tin vào dòng tiền.

FTD là điều kiện cần cho mọi xu hướng tăng, nhưng chưa phải điều kiện đủ. Sau phiên bùng nổ, chỉ số hoàn toàn có thể xuất hiện những nhịp rung lắc khi tiến sát các vùng kháng cự. Điều quan trọng là không xuất hiện các phiên phân phối mạnh trong những ngày tới, qua đó duy trì xác suất thành công cho nhịp tăng giá vừa được xác nhận.

3. Chiến lược hành động:

- Phiên bùng nổ theo đà (FTD) đã xuất hiện, xác nhận điều kiện cần của một sóng tăng mới. Điều quan trọng tiếp theo là lựa chọn đúng các cổ phiếu dẫn dắt, trong đó nhóm vốn hóa lớn đang đóng vai trò dẫn dắt thị trường.
- Nhà đầu tư có thể nâng dần tỷ trọng danh mục ở các nhịp rung lắc, ưu tiên những cổ phiếu phục hồi mạnh, duy trì thanh khoản cao và tiếp tục thu hút dòng tiền trong các phiên tới. Không nên mua đuổi ở các nhịp tăng nóng, mà tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng vị thế.

2. Nhóm cổ phiếu:

- Nhóm Vin:** VIC và VHM không còn đóng góp đáng kể vào đà tăng của chỉ số, nhưng thị trường vẫn tăng tích cực. Điều này cho thấy dòng tiền đã lan tỏa tốt hơn và điểm số không còn phụ thuộc quá nhiều vào nhóm Vin.
- Chứng khoán:** Nhiều cổ phiếu như SSI, VND, VCI, VCK, HCM, ORS... đang tiến sát hoặc vượt MA20. Đây sẽ là cột mốc quan trọng để đánh giá sức mạnh và khả năng hình thành xu hướng tăng mới của nhóm chứng khoán.
- Ngân hàng:** Đà tăng lan tỏa rõ hơn. Sau VCB bứt phá nhờ KQKD tích cực, MBB cũng tăng trần từ vùng đáy đầu năm. Các cổ phiếu có nền tảng tăng trưởng và định giá hấp dẫn như VPB, TCB... cũng phục hồi tốt với thanh khoản cải thiện.
- Bất động sản:** Nhiều cổ phiếu hồi phục mạnh, nổi bật TCH tăng trần. Chúng tôi đánh giá đây chủ yếu là nhịp hồi kỹ thuật, nhưng vẫn có ý nghĩa tích cực khi góp phần mở rộng sự luân phiên của dòng tiền trên toàn thị trường.



6. SỰ KIỆN CỔ PHIẾU THÁNG 8

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	NBC	HNX	4/8/2026	5/8/2026	25/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	PLX	HOSE	4/8/2026	5/8/2026	20/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	CLM	HNX	5/8/2026	6/8/2026		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:315	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
4	CTB	HNX	5/8/2026	6/8/2026	10/9/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	VTC	HNX	5/8/2026	6/8/2026	20/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 520 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	VTC	HNX	5/8/2026	6/8/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 17:3	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	MEL	HNX	5/8/2026	6/8/2026	21/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	VHM	HOSE	6/8/2026	7/8/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
9	VNR	HNX	6/8/2026	7/8/2026	14/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	VNR	HNX	6/8/2026	7/8/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
11	FCM	HOSE	6/8/2026	7/8/2026	14/08/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	GSP	HOSE	6/8/2026	7/8/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
13	TDW	HOSE	6/8/2026	7/8/2026	20/08/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	TNG	HNX	7/8/2026	10/8/2026	31/08/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	BBS	HNX	7/8/2026	10/8/2026	26/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	PVI	HNX	7/8/2026	10/8/2026	15/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	PVI	HNX	7/8/2026	10/8/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
18	MCH	HOSE	10/8/2026	11/8/2026	19/08/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	BFC	HOSE	11/8/2026	12/8/2026	28/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	BSR	HOSE	11/8/2026	12/8/2026	11/9/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	AAM	HOSE	11/8/2026	12/8/2026	24/08/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	HGM	HNX	13/08/2026	14/08/2026	28/08/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 5,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	SSI	HOSE	17/08/2026	18/08/2026	14/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	SSI	HOSE	17/08/2026	18/08/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	Thưởng cổ phiếu
25	HCC	HNX	19/08/2026	20/08/2026	16/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	CHP	HOSE	24/08/2026	25/08/2026	22/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

(*) Nhà đầu tư lưu ý: Để nhận được quyền chi trả cổ tức, mua cổ phiếu phát hành thêm,... nhà đầu tư cần nắm giữ tới hết phiên giao dịch liền trước của “ngày GDKHQ”.



CHÚC BẠN ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ!

Liên hệ với chúng tôi:



www.haseco.vn



dvkh@haseco.vn



TP.HCM: +84 2839 207 800



Hải Phòng: +84 2253 842 335



Hà Nội: +84 2435 747 020

Mở tài khoản tại:



Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này và toàn bộ các nhận định, đánh giá hoặc thông tin được đề cập trong nội dung chỉ mang tính chất cung cấp thông tin và không cấu thành, cũng như không được hiểu là lời mời chào, đề nghị hay khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ bất kỳ sản phẩm tài chính hay chứng khoán nào được đề cập. Các nội dung trong báo cáo không phản ánh quan điểm hay khuyến nghị tư vấn đầu tư chính thức của Haseco. Nhà đầu tư cần tự đánh giá và chịu trách nhiệm đối với các quyết định đầu tư của mình, đồng thời chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn thông tin tham khảo. Haseco không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hay rủi ro nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo này cho mục đích đầu tư.